TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 113/2022/HSST Ngày: 23/12/2022	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bách.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Hoa và ông Nguyễn Văn Bạn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Thu Trang- Kiểm sát viên.

Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần Trại Tạm giam Công an tỉnh Hải Dương có ông Nguyễn Đức Phú - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh; ông Hoàng Đắc Thắng - Kiểm tra viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh; ông Trần Văn Lượng, Phạm Đức Trung, Nguyễn Văn Chính - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Ngày 23/12/2022, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 113/2022/HSST, ngày 29/11/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2022/QĐXXST-HS ngày 12/12/2022, đối với các bị cáo:

1) Vũ Đức S- sinh năm 1964;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: KDC M, phường Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Vũ Đức H, mẹ đẻ Nguyễn Thị T1 (Cao Thị T1) - đã chết; Vợ là Trần Thị T2; Có 02 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự số 43/2011/HSST ngày 29/6/2011 của TAND thị xã Chí Linh xử phạt 48 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy- đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/9/2022 đến ngày 05/9/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

2) Đào Văn T- sinh năm 1971;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: KDC M, phường Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Đào Bá D (đã chết), mẹ đẻ: Phạm Thị T3; Vợ là Nguyễn Thị L (đã chết); Có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự số 04/HSST ngày 28/02/1997 của TAND huyện Chí Linh xử phạt 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân- đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/9/2022 đến ngày 05/9/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến*: Ông Phạm Văn T5- sinh năm 1963.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/9/2022, Vũ Đức S điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu xanh-đen, biển kiểm soát 34C1-216.73 (xe Sự mượn của anh Nguyễn Văn N- sinh năm 1993 ở khu T, phường Đ) đi từ nhà S đến cổng khu dân cư N, phường C để tìm mua ma túy. Tại đây S gặp một người thanh niên không rõ nhân thân, lý lịch, S hỏi: "*Có đồ không, để chú ba trăm*" (ý S hỏi người thanh niên có ma túy thì bán cho S ba trăm nghìn đồng), người thanh niên trả lời: "*Có*". S đưa cho người thanh niên này 300.000đ, người thanh niên đưa lại cho S 01 túi nilon ma túy màu trắng. Mua được ma túy, S cầm gói ma túy đi đến nhà Đào Văn T ở khu dân cư M, phường Đ, trên đường đi S nhặt ở rìa đường 01 bộ dụng cụ gồm: vỏ chai nước, ống hút, coóng thủy tinh, bật lửa ga. Khi đến nhà T, S nói với

T "*Anh có ít đồ, cho anh chơi nhờ, chú có chơi không thì làm mấy khói*" (T hiểu ý S bảo có ma túy muốn nhờ địa điểm phòng ở của T để sử dụng ma túy). Ngôi nhà T đang ở là nhà của bà Phạm Thị T3- là mẹ đẻ T cho T ở nhờ trước đó. T đồng ý thì S bỏ ra bàn vỏ chai nước đã đục hai lỗ, một lỗ được cắm vào coóng thủy tinh rồi dùng bật lửa đốt nóng ma túy để sử dụng trước. Sau đó, S tiếp tục đốt nóng ma túy cho T sử dụng. Bà Phạm Thị T3 không biết T và S sử dụng chất ma túy tại nhà của bà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Công an phường Đ, thành phố Chí Linh đến kiểm tra phát hiện Vũ Đức S và Đào Văn T đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ tại vị trí mặt bàn đặt tại phòng khách 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ kích thước 1,5cm x 1,8cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu "1", 01 vỏ chai nhựa màu trắng, nhãn hiệu "Quang Hanh" chiều cao 20cm, đường kính mặt đáy 06cm, phần nắp chai màu xanh được đục hai lỗ, một lỗ cắm vào ống hút màu trắng dài 12cm, một lỗ được cắm vào coóng thủy tinh dài 7cm, một đầu coóng thủy tinh chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu "2", 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu "Hoa Việt".

Tại bản Kết luận giám định số 494/KLGĐ-KTHS ngày 05/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "1", gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng;

Chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trên coóng thủy tinh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "2", gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng;

Vật chứng của vụ án: 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ; 01 coóng thủy tinh; 02 phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu "1", "2" hoàn lại sau giám định; 01 vỏ chai nhựa màu trắng nhãn hiệu "Quang Hanh", chiều cao 20cm, đường kính đáy 06cm, phần nắp chai màu xanh được đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng chiều dài 12cm; 01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu "Hoa Việt" hiện lưu tại kho vật chứng Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh.

Bản Cáo trạng số 107/CT-VKS-CL, ngày 28/11/2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Đức S về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và Đào

Văn T về tội "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Đức S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" bị cáo Đào Văn T phạm tội "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma tuy".

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đức S từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 02/9/2022.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn T từ 29 đến 32 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 02/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 50.000.000đ đến 55.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS: Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 494/KL-KTHS ngày 05/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ; 01 coóng thủy tinh và 02 vỏ phong bì niêm phong số ký hiệu số "1", "2"; 01 vỏ chai nhựa màu trắng nhãn hiệu "Quang Hanh" chiều cao 20cm, đường kính mặt đáy 06cm, phần nắp chai màu xanh được đục 2 lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 12cm; 01 bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu "Hoa Việt";

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp nội dung biên bản vụ việc, lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 02/9/2022 tại nhà ở của Đào Văn T ở KDC M, phường Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, được sự đồng ý của T, Vũ Đức S đã chuẩn bị trước ma túy loại Methamphetamine và dụng cụ sử dụng để cả hai cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với Vũ Đức S và tội "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự đối với Đào Văn T.

[3] Hành vi của các bị cáo Vũ Đức S và Đào Văn T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc tổ chức sử dụng và chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy rằng:

4.1. Các bị cáo Vũ Đức S và Đào Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

4.2. Các bị cáo S và T trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo S có bố đẻ là thương binh và được tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4.3. Các bị cáo đều đã bị kết án về các tội phạm khác nhau. Tuy đều đã được xóa án tích nhưng bị coi là có nhân thân xấu khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Điều 256 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản. Xét tính chất, hành vi và hậu quả cũng như điều kiện kinh tế của các bị cáo nên cũng cần thiết phạt tiền bổ sung với mức khởi điểm.

[7] Về xử lý vật chứng:

7.1. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại phong bì niêm phong số 494/KLGĐ-KTHS ngày 05/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ; 01 coóng thủy tinh và 02 vỏ phong bì niêm phong số ký hiệu số "1", "2"; 01 vỏ chai nhựa màu trắng nhãn hiệu "Quang Hanh" chiều cao 20cm, đường kính mặt đáy 06cm, phần nắp chai màu xanh được đục 2 lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 12cm; 01 bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu "Hoa Việt" là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và giá trị sử dụng không lớn. Do vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

7.2. Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu xanh-đen, biển kiểm soát 34C1-216.73 của anh Nguyễn Văn N- sinh năm 1993 ở khu T, phường Đ cho S mượn, khi S dùng xe đi mua và tổ chức sử dụng ma túy anh N không biết nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh đã trả lại xe cho anh Nguyễn Văn N là phù hợp.

[8] Đối với những người liên quan:

8.1. Việc Vũ Đức S và Đào Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an thành phố Chí Linh đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

8.2. Đối với người thanh niên bán ma tuý cho S nhưng không rõ nhân thân, lý lịch nên chưa có căn cứ xử lý là phù hợp.

8.3. Đối với bà Phạm Thị T3 là chủ sở hữu ngôi nhà mà Đào Văn T dùng làm nơi chứa chấp sử dụng trái phép ma tuý, bà T3 cho T ở nhờ và không biết việc T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên không xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điều 255, Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đức S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo Đào Văn T phạm tội "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đức S **33** (*Ba mươi ba*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 02/9/2022, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Vũ Đức S số tiền 50.000.000đ nộp vào Ngân sách nhà nước.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn T **30** (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 02/9/2022, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Đào Văn T số tiền 50.000.000đ nộp vào Ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 494/KL-KTHS ngày 05/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ; 01 coóng thủy tinh và 02 vỏ phong bì niêm phong số ký hiệu số "1", "2"; 01 vỏ chai nhựa màu trắng nhãn hiệu "Quang Hanh" chiều cao 20cm, đường kính mặt đáy 06cm, phần nắp chai màu xanh được đục 2 lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 12cm; 01 bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu "Hoa Việt";

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Vũ Đức S, Đào Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Bách